

Bản án số: 53/2026/HS-ST

Ngày: 24 - 4 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Hoàn
2. Bà Nguyễn Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Nghệ An tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026 tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Nghệ An và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh N mở phiên tòa trực tuyến xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Minh H; tên gọi khác: không; sinh ngày 01 tháng 12 năm 2001 tại xã Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản P, xã Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lương Văn H1 và bà Kha Thị H2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 12 năm 2025 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29 tháng 12 năm 2025, Lương Minh H đón xe buýt đi từ xã T, tỉnh Hà Tĩnh ra khu vực Đại học V thuộc phường T, tỉnh Nghệ An

để chơi với bạn. Khi đến nơi, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H dùng điện thoại có số thuê bao 0973.781.315 của mình gọi cho một người đàn ông tên N có số thuê bao 0947.271.441 (H lưu trong danh bạ là “A Nam”, được một người bạn tên T cho số, H không biết nhân thân, lý lịch cụ thể của N) để mua ma túy loại Heroine. H nói với N: “em là bạn của T, anh có không để em năm trăm”, N trả lời: “có” và nói H chờ. Một lúc sau, N sử dụng số thuê bao 0843.102.671 (H lưu vào danh bạ của H là A) gọi điện thoại cho H để trao đổi thống nhất giá tiền và địa điểm giao ma túy. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H đến địa điểm hẹn là khu vực Khu công nghiệp V thuộc xã H, tỉnh Nghệ An và gọi điện thoại cho N, N nói H đứng chờ. Khoảng 05 phút sau, N sử dụng số thuê bao 0843.102.671 gọi điện cho H hỏi: “em ở mô”, H nói: “em ở trong ngõ của đường 72m, đối diện quán K”, N bảo H đứng ở đầu ngõ để ra đón. Một lúc sau, H thấy một nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu sơn đen, không có biển kiểm soát, đội mũ lưỡi trai màu đen, đeo khẩu trang màu đen đi đến nên H hỏi: “Anh N à?”, nam thanh niên trả lời: “Ừm” rồi nói H lên xe và chở đi đến đoạn đường đang thi công (vị trí ngã ba giao nhau giữa đường liên xóm và đường N, thuộc xóm V, xã H) thì dừng xe lại. N chỉ cho H hướng về phía vỉa hè cách vị trí H đứng khoảng 02 mét và nói với H: “trong gói thuốc nớ”, H hiểu ý là bên trong bao thuốc lá có chứa chất ma túy nên lấy 500.000 đồng tiền mặt đưa cho N. N cầm tiền rồi điều khiển xe rời đi, H đi bộ lại lấy bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON melon, màu đen xanh chứa ma túy, bỏ vào túi quần trước bên trái đang mặc. Đến 15 giờ 45 phút cùng ngày khi H đang đi tìm địa điểm để sử dụng ma túy tại khu vực xóm V, xã H, tỉnh Nghệ An thì bị Công an xã H, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của Lương Minh H 01 gói ma túy H vừa mua và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12 Pro Max màu xanh, số IMEI 1: 353730399879985, số IMEI 2: 353730399852859, có số thuê bao 0973.781.315, đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 74/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận:

“- Mẫu cục chất bột màu trắng thu giữ của Lương Minh H gửi đến giám định là ma túy; loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine...

- Cục chất bột màu trắng thu giữ của Lương Minh H có tổng khối lượng là 0,210g“.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKSKV2 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An truy tố bị cáo Lương Minh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 Nghệ An giữ quyền công tố và xét xử đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025; đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 12 năm 2025; Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: áp dụng điểm Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong, bên trong có chứa 0,085g chất ma túy heroin còn lại; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, số Imel 1: 3353730399879985; Imel 2: 353730399852859, có số thuê bao 0973.781.315. Về án phí: đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với ý kiến trình bày luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo không tranh luận, đối đáp gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã thấy được hành vi của mình là sai trái. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Xét, tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại khu vực xóm V, xã H, tỉnh Nghệ An, Lương Minh H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,210 gam chất ma túy (H) nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an xã H, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là số

ma túy như đã nêu trên. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hình phạt chính, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm lây lan và gia tăng các loại tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự, đó là: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1); bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn (khoản 2) nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,21 gam ma túy đã lấy giám định 0,125g, còn lại 0,085g được niêm phong, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, số Imel 1: 3353730399879985; Imel 2: 353730399852859, có số thuê bao 0973.781.315 đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lương Minh H, là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông tên N đã bán ma túy cho bị cáo Lương Minh H, kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với số thuê bao 0947.271.441 và số thuê bao 0843.102.671 - là các số thuê bao mà người đàn ông tên N sử dụng để giao dịch mua bán ma túy với H. Kết quả điều tra xác định, các số thuê bao này chủ thuê bao là chị Lê Thị N1 và anh Nguyễn Đức C đã chấm dứt sử dụng từ lâu, hiện không biết ai đang sử dụng nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Tuyên bố bị cáo Lương Minh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Lương Minh H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 29 tháng 12 năm 2025.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 0,085g chất ma túy Heroin còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì bưu điện, trên bề mặt ghi: “gói niêm phong vật chứng thu giữ của Lương Minh H, sinh năm 2001, trú tại Bản P, xã Y, tỉnh Nghệ An vào ngày 29/12/2025, tại xóm V, xã H, tỉnh Nghệ An sau khi mở niêm phong, cân xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại.

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone12 Promax, màu xanh, số Imel 1: 3353730399879985; Imel 2: 353730399852859, có số thuê bao 0973.781.315 đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lương Minh H.

(Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Nghệ An theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06 tháng 4 năm 2026).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Minh H.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 2;
- TAND tỉnh Nghệ An.
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THA dân sự, THA hình sự;
- Lưu hs

Lê Thị Huyền